| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 12-01-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hữu Chung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Bùi Văn Khương.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đỗ Thị Tình - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Đình Đ, sinh ngày 02 tháng 12 năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 54/169, phường N, quận LC, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 14 CT2 D4, phường Đ, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình C và bà Bùi Thị H (đã chết); chưa có vợ và có 01 con; tiền án: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 15-3-2022 của Tòa án nhân dân quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (chưa được xóa án tích), tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-8-2023 đến ngày 31-8-2023 chuyển tạm giam - Có mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Phạm Văn T - Vắng mặt.

+ Ông Vũ Thành P - Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29-8-2023, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 10 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng thì phát hiện Phạm Đình Đ có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu Đ về trụ sở Công an phường Thượng Lý để làm việc. Tại đây, Cơ quan Công an kết hợp cùng Trạm y tế phường kiểm tra, xét nghiệm nước tiểu của Đ cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine. Quá trình làm việc, Đ khai nhận khi nhìn thấy lực lượng Công an đã thả túi nilon chứa ma túy xuống đường sát vỉa hè trước số 10 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý. Cơ quan Công an đã đưa Đ đến nơi xảy ra vụ việc để xác định vị trí ma túy, thu giữ tại khu vực trước số 10 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng 01 túi nilon màu trắng, mép dán màu đỏ trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và thu giữ của Đ số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Đình Đ, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan.

Tại Bản Kết luận giám định số 688/KL-KTHS ngày 31-8-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,13 gam, loại: Methamphetamine*.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Đình Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản xác định nơi xảy ra vụ việc, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về tài sản, vật chứng thu giữ: Lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 688/MT/PC09 và số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSHB ngày 14-12-2023, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Phạm Đình Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Phạm Đình Đ nhận tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản xác định nơi xảy ra vụ việc, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định chất ma túy và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng. Bị cáo Phạm Đình Đ thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Phạm Đình Đ từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29-8-2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 688/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Trả lại bị cáo số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Phạm Đình Đ phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phạm Đình Đ không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với người nam giới bán ma túy cho Đ, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về sự vắng mặt của người chứng kiến:* Tại phiên tòa, người chứng kiến là anh Phạm Văn T, ông Vũ Thành P vắng mặt không có lý do. Xét thấy, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ; việc vắng mặt của người chứng kiến không gây trở ngại cho việc xét xử; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người chứng kiến do trước đó người chứng kiến đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với người chứng kiến.

- *Về nhận định các tình tiết của vụ án:*

[3] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản xác định nơi xảy ra vụ việc, lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được, lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 29-8-2023, tổ công tác Công an quận Hồng Bàng đang làm nhiệm vụ tại khu vực trước số 10 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng thì phát hiện Phạm Đình Đ có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu Đ về trụ sở Công an phường Thượng Lý để làm việc. Tại đây, Cơ quan Công an kết hợp cùng Trạm y tế phường kiểm tra, xét nghiệm nước tiểu của Đ cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine. Quá trình làm việc, Đ khai nhận khi nhìn thấy lực lượng Công an đã thả túi nilon chứa ma túy xuống đường sát vỉa hè trước số 10 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý. Cơ quan Công an đã đưa Đ đến nơi xảy ra vụ việc để xác định vị trí ma túy, thu giữ tại khu vực trước số 10 Vạn Kiếp, phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng 01 túi nilon màu trắng, mép dán màu đỏ trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy và thu giữ của Đ số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Tại Bản Kết luận giám định số 688/KL-KTHS ngày 31-8-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,13 gam, loại: Methamphetamine*. Hành vi nêu trên của Phạm Đình Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,13 gam ma túy, loại Methamphetamine, nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy ngày 30-3-2021, mà còn là nguyên

nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự an toàn xã hội. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân nên phải xem xét, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Do đó, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa, nay tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về hình phạt:*

[8] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở xem xét khối lượng ma túy; đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; đã xâm phạm đến chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các loại thuốc gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa, nay lại tiếp tục phạm tội, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo không tốt. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo quy định của pháp luật nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội, tàng trữ ma túy với khối lượng rất ít (0,13 gam, loại Methamphetamine). Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là có phần nghiêm khắc.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[10] *Về xử lý tài sản, vật chứng*:

[10.1] Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong đựng trong phong bì thư và toàn bộ vỏ bao bì còn lại có dấu niêm phong số 688/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng do liên quan đến hành vi phạm tội.

[10.2] Trả lại bị cáo số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

[11] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[12] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Đình Đ 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29-8-2023.

- Về xử lý tài sản, vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong số 688/MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng.

Trả lại bị cáo số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo.

*(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 08-12-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng và Biên lai thu tiền số 0002507 ngày 08-12-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).*

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Phạm Đình Đ phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Chung**